

TIẾNG NƯỚC TÔI, - ĐÔI DÒNG CẢM NHẬN VỀ MỘT CỘNG ĐOÀN VIỄN XỨ -

Tôi xin được nương vào tứ thơ, ca từ và giai điệu của nhạc phẩm Tình Ca, một nhạc phẩm bất hủ của cố nhạc sĩ Phạm Duy để viết lên đôi dòng tâm sự, chia sẻ với anh chị em thuộc Cộng Đoàn Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời – Giáo Phận Metuchen – New Jersey, nhân dịp anh chị em đang chuẩn bị đón xuân mới, một mùa xuân tràn đầy ý nghĩa như chính chủ đề mà cộng đoàn anh chị em đã chọn “40 Năm Viễn Xứ”. Thực ra con số 40 năm cũng làm tôi nhớ đến 40 năm lữ hành ròng rã và đong đầy biết bao vui buồn của Dân Chúa trên hành trình tiến về Đất Hứa năm xưa. Và như thế, trong những dòng chia sẻ này, cho phép tôi được ghi lại chút cảm nhận về một cộng đoàn Công Giáo Việt Nam mà theo tôi, không chỉ đang bước đi với một Niềm Tin mãnh liệt, nhưng còn làm phong phú và sống động thêm những đặc trưng văn hoá, những ký ức một thời về Đất Việt, dù là ở một phương trời xa quê mẹ nửa vòng địa cầu.

Ngoài tương quan với Cha Quản Nhiệm và một số rất ít thành viên trong cộng đoàn, thú thật, trên thực tế tôi chưa từng có dịp hội ngộ với anh chị em, những gì tôi biết về anh chị em là những hình ảnh, những đoạn video, những dòng thông tin sinh hoạt cộng đoàn được đăng tải trên trang báo điện tử của Cộng Đoàn. Tuy nhiên, chừng ấy có lẽ cũng đủ đọng lại trong tôi những dòng cảm và cả ấn tượng thật đẹp về anh chị em.

1. Ấn tượng đầu tiên...

“Tôi yêu tiếng nước tôi, từ khi mới ra đời, người ơi

Mẹ hiền ru những câu xa vời... à ơi, tiếng ru muôn đời...”

Ấn tượng đầu tiên của tôi về Cộng Đoàn là lớp Việt Ngữ được tổ chức quy củ, đều đặn và chắc hẳn cần rất nhiều công khó, nỗ lực của những tâm lòng thuộc thế hệ tiền bối dành cho những cánh chim non Việt Nam trong Cộng Đoàn. 40 năm viễn xứ, anh chị em vẫn không hề quên gởi trao lại cho con em mình:

“Tiếng nước tôi ! Bốn ngàn năm ròng rã buồn vui

Khóc cười theo mệnh nước nổi trôi, nước ơi

Tiếng nước tôi ! Tiếng mẹ sinh từ lúc nằm nôi

Thoắt nghìn năm thành tiếng lòng tôi, nước ơi...”

Tôi hình dung, Bốn mươi năm qua, mỗi Chúa Nhật, hình ảnh của những ông (bà) đồ việt nam đương đại ở Metuchen vẫn miệt mài với việc gõ đầu trẻ. Hình ảnh một đàn em bé líu lo tập đọc, tập nói và cúi gò từng nét chữ của “Tiếng Nước Tôi”, tiếng của bốn ngàn năm ròng rã buồn vui... Ôi chao, có gì cảm động và đẹp hơn thế!

Triết lý mà nói, cuộc hiện sinh của chúng ta là gì nếu không phải là những đong đầy của ký ức dọc dài quá khứ, nếu không phải là những hy vọng về một tương lai tươi sáng! Tôi tin, anh chị em không chỉ dạy cho con em mình cái chữ đơn thuần, mà còn chuyên trao và gieo mầm vào những tâm hồn đơn sơ ấy một thần thái Việt Ngữ giàu cảm xúc, giàu hình tượng.

“Tôi yêu đất nước tôi, nằm phơi phơi bên bờ biển xanh

Ruộng đồng vun sóng ra Thái Bình

Nhìn trùng dương hát câu no lành

Đất nước tôi ! Dãy Trường Sơn ả bóng hoàng hôn

Đất miền Tây chờ sức người vươn, đất ơi

Đất nước tôi ! Núi rừng cao miền Bắc lửa thiêng

Lúa miền Nam chờ gió mùa lên, lúa ơi... ”

Hắn anh chị em cũng đồng ý với tôi, với Người Việt ta, việc dạy chữ không hề đơn giản. Đã có một thời, để học được con chữ, các bậc phụ huynh phải thân chinh dẫn con mình đến xin học chữ dù là với ông giáo làng. Đâu chỉ có thế, dẫn con đi tầm sư học đạo, nhưng chú học trò cũng phải ôm theo chút lễ cho phải đạo nữa chứ. Ấy vậy mà học trò để gì được học ngay vào bài khoá! Phải có một thời gian tạm gọi là “điều đóm cho thầy”. Tiếp đến, cậu học trò sẽ được Thầy cho mài mực, cho ngồi chung với các trò khác lớn hơn để nghe, để nhìn, để làm quen với bầu khí học hành, với những tiếng ê a, với cả những nhịp roi của ông giáo. Phải lâu lắm, lâu lắm cậu mới được gò những nét sô, nét ngang đầu đầu đời học trò trước khi vào Giáo Khoa Thư...

Kể ra một chút châm phá về “lịch sử khoa bảng việt nam” như thế để càng trân trọng hơn, ấn tượng hơn về những gì anh chị em đang thực hiện cho con em mình, và để càng quý mến hơn cái tình với ngôn ngữ giống nòi trân trọng trao lại cho cháu con...

“Người yêu thế giới mịt mù

Cùng tôi ôm ấp ruộng đồng (ừ đồng) Việt Nam

Làm sao chấp cánh chim ngàn

Nhìn Trung Nam Bắc kết hàng (à hàng) mền nhau... ”

1. Ấn tượng kể đến...

Tạm rời bối cảnh lớp Việt Ngữ, tôi hình dung về một cộng đoàn công giáo trong bối cảnh của bốn mươi năm Dân Chúa lữ hành trong sa mạc khô chồi trên hành trình tiến về Đất Hứa. Bốn mươi năm qua, tôi đoán chắc rằng, trong tâm trí của anh chị em chẳng hề phôi pha những hình ảnh mà cố nhạc sĩ Phạm Duy đã kể,

“Tôi yêu bác nông phu,

Đội sương nắng bên bờ ruộng sâu

Vài ngàn năm đứng trên đất nghèo

Mình đồng da sắt không phai màu

Tắm áo nâu ! Những mẹ quê chỉ biết cần lao

Những trẻ quê bạn với đàn trâu, bé ơi

Tắm áo nâu ! Rướn mình đi từ cõi rừng cao

Dắt dìu nhau vào đến Cà Mau, áo ơi... ”

Một chút so sánh khắp khiêng, Dân Chúa xưa kia, thậm chí cả củ hành củ tỏi nơi đất khách quê người mà họ còn luyến nhớ hương chi là những ký ức một thời của tiền nhân! Hơn thế nữa, đâu chỉ là những ký ức xa xôi tựa như Lý Lê Trần..., vì rằng trong cộng đoàn anh chị em, hẳn biết bao người đã từng kinh qua, đã từng trải nghiệm đến tận cùng ranh giới sống còn của 40 mười năm qua, mà cụ thể là của “hai cuộc di cư” ngút ngàn khổ đau, tang thương trong nước mắt và cả máu nữa.

“Tôi yêu biết bao người

Lý, Lê, Trần... và còn ai nữa

Những anh hùng của thời xa xưa

Những anh hùng của một ngày mai... ”

Dẫu cho cố nhạc sĩ có gợi ý về hình ảnh những anh hùng của một ngày mai, thì đây, ngay trong nhịp sống đương thời, cũng đâu khó để nhận thấy hình ảnh bi hùng còn đọng lại nơi anh chị em hôm nay. Tôi chỉ xin nêu một ví dụ, trong những thánh lễ mà anh chị em cử hành, phần dâng lễ vật, tức biểu trưng cho những gì cộng đoàn tiến dâng lên Thiên Chúa, ngoài lễ vật thì những người tiến dâng là ai? Xin thưa đủ mọi thành phần, nam phụ lão ấu đã đành, mà cũng còn có cả sắc màu

của lịch sử dân tộc. Có áo dài khăn đóng, có âu phục và có cả màu áo... quân nhân! Tất cả sắc màu ấy là gì nếu không phải là những diễn tả, những biểu trưng về một thời oai hùng, một thời nuôi dưỡng ước mơ một Việt Nam Minh Châu trời Đông!

2. Ấn tượng tiếp theo ...

Bất chấp những vui buồn sướng khổ bất tất trong dòng đời, tôi ấn tượng vì anh chị em vẫn có thể hát. Hát hay thực hiện những vũ khúc vì vui xuân, vì hạnh phúc, vì một cuộc sống no đủ và tự do chẳng? Đúng, nhưng theo tôi là chưa đủ! Vì tôi còn cảm nhận được từ những đoạn video ghi lại những chương trình văn nghệ mà anh chị em đã thực hiện còn có cả những tâm tình tri ân tô tiên, những nhớ nhung da diết về cội nguồn thường hằng của Đoàn Chim Việt, của cả những hoài bão trân trọng chuyển trao cho những thế hệ tương lai, hệt như cổ nhạc sĩ Phạm Duy đã liệt kê những lý do để chúng ta hát Tình Ca,

“Vì yêu, yêu nước, yêu nơi

Ngày Xuân tôi hát nên bài (ư bài) tình ca

Ruộng xanh tươi tốt quê nhà

Lòng tôi đã nở như là (ừ là) đóa hoa.”

Cổ nhạc sĩ đã kết thúc ca khúc với những ca từ đầy ý nghĩa này. Tuy nhiên quả là thiếu xót nếu như tôi không kể ra những ấn tượng về một cộng đoàn Việt Nam Hải Ngoại đang sống Đức Tin giữa một bối cảnh nhiều thách đố đương đại, đặc biệt là tại một xứ sở được mệnh danh là thiên đường tự do! Chỉ cần đọc lược thoáng qua chương trình mục vụ của cộng đoàn được trình bày chi tiết trên trang mạng, cũng đủ cho thấy nhiều điều tốt lành về Đời Sống Đức Tin của anh chị em. Những lớp giáo lý, những chuẩn bị để lãnh nhận Bí Tích Rửa Tội, để cử hành Bí Tích Hôn Nhân, rồi chương trình Thăm Bệnh Nhân và dĩ nhiên chương trình Thánh Lễ và Châu Thánh Thể được người thiết kế đưa lên hàng đầu trong những ưu tiên. Đó là chưa kể những cuộc tĩnh tâm, những sinh hoạt dã ngoại dành cho các giới, các lứa tuổi trong cộng đoàn vào những dịp đặc biệt. Lắng đọng lại đôi chút, tôi lại thấy hình ảnh của anh chị em thật gần gũi với Dân Chúa trong cuộc lữ hành xưa kia. Quả thực những yếu tố rường cột làm nên đời sống Kitô Hữu chính là đây. Có đôi lúc, tôi nghĩ anh chị em còn “Việt Nam hơn cả những người sống tại Việt Nam”! Sở dĩ tôi nghĩ vậy là vì, cũng giống như Dân Chúa xưa kia, mỗi khi phải lâm phải phận kiêu cư nơi đất khách quê người, thì cũng là lúc xuất hiện những cộng đồng nhỏ nỗ lực về nguồn, nỗ lực tìm lại những gì là chính yếu của đời sống dân tộc mình trong tương quan với Thiên Chúa muôn đời hằng hữu. Ngay trong chính những chương trình văn nghệ của anh chị em, nếu có ai theo dõi thường xuyên, hẳn có thể cảm nhận được dòng Việt Sử hào hùng trong quá khứ, của ~~chính~~ một niềm tin, một ước vọng luôn mãi về tương lai mai hậu thắm đẫm Đời Sống Đức Tin. Khi xem những chương trình của anh chị em, khán thính giả có thể không thoả mãn về những yếu tố kỹ thuật như các đại hội âm nhạc danh tiếng ở hải ngoại, nhưng lại thực sự thấy được tầng sâu văn hoá và nhất là Đức Tin của anh chị em. Tôi cầu chúc cho những ai đã và đang dấn thân cho công việc cao đẹp này, và cũng hy vọng những chương trình sắp tới vẫn giữ được bản sắc tốt đẹp đó...

Tạm kết

Trong bối cảnh những ngày xuân đang đến bên thềm, từ một nơi chôn cách xa anh chị em một phần tư trái đất, và cũng cách chừng ấy nếu hướng về Quê Mẹ, cho phép tôi được cùng với anh chị em, trước hết dâng lời cảm tạ Thiên Chúa, ghi ơn những tấm lòng và cả xin lỗi nhau nữa... tất cả để cùng dâng lên Thiên Chúa những lời nguyện cầu của “đoàn người lữ thứ” hay chính xác hơn là “Đoàn Dân Lữ Hành của Thiên Chúa”. Kinh nghiệm từ Kinh Thánh cho thấy, dẫu đã qua bốn mươi năm đàng đẵng khổ đau trong sa mạc, dẫu đã tiến vào đất hứa, thì rồi đất Israel cũng đâu phải là cùng đích! Dân Chúa vẫn còn phải gầy dựng lại nhiều lần, còn phải đối diện với muôn trùng khó khăn còn phải chờ đợi cho đến ngày Thiên Chúa hoàn tất dòng lịch sử cứu độ. Tôi nói vậy không

phải để nỗi dài bi quan nhưng là để chúng ta cùng nhau kiên vững tiếp bước, bởi lẽ nơi mà chúng ta hy vọng thực sự là Quê Trời chứ không phải là ở một nơi nào đó trên thế trần này. Tôi xin gửi đến anh chị em áng thơ khả dĩ diễn tả tâm tình này của danh sĩ Đặng Đức Siêu, như một lời cầu chúc đến Cha Quản Nhiệm cùng toàn thể thành viên thuộc Cộng Đoàn Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời – Giáo Phận Metuchen – New Jersey. Cũng xin Mẹ đồng hành cùng con cái Mẹ, để qua tước hiệu Hồn Xác Lên Trời, những cánh chim việt vẫn mãi can đảm, vui tươi và tràn đầy hy vọng cùng nhau vỗ cánh tiếp bước lữ hành.

“Tháng tận, năm cùng, sự chẳng cùng

Nửa đêm xuân lại nửa đêm đông...

Đất có băng khuâng chờ hội ngộ?

Trời như thao thức đón tao phùng...”

Roma, Giáng Sinh 2014

Trần Hưng

Lind blue:

Trần Hưng Vĩnh Quang, O.P.